

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 13 - PHÚ THỌ**

Bản án số: **30/2025/HS-ST**
Ngày 11/12/2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 - PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Tư Duy**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Quách Đình Hạnh**

Ông **Nguyễn Vũ Hòa**

Thư ký phiên tòa: Ông **Bùi Mạnh Thuyền** - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 13 - P.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13 - P tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Lệ Thủy** - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2025, tại Trụ sở toà án nhân dân Khu vực 13- P mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 24/2025/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2025/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo:

Bùi Tuấn Th (tên gọi khác: Không), sinh ngày 15 tháng 4 năm 2000, tại xã M, tỉnh P; HKTT: xóm Đ, xã M, tỉnh P; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 06/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Bùi Văn H, sinh năm 1976; Con bà: Bùi Thị Ph, sinh năm 1977; Vợ, con: Chưa có. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 25/10/2021 bị Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh H áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện theo Quyết định số: 21/2021/QĐ-TA thời hạn 24 tháng từ 30/9/2021 đến 30/9/2023; chấp hành xong ngày 30/9/2023; ngày 06/10/2023, bị UBND xã Vĩnh Tiến, huyện K, tỉnh H áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số: 141/QĐ-UBND trong thời hạn từ ngày 06/10/2023 đến ngày 06/10/2025.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/9/2025 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 3 - Công an tỉnh P được trích xuất. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Tuấn Th, sinh năm 2000, trú tại: xóm Đ, xã M, tỉnh P là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú theo Quyết định số: 141/QĐ-UBND, ngày 06/10/2023 của UBND xã V, huyện K, tỉnh H (nay là xã M, tỉnh P), thời hạn quản lý từ ngày 06/10/2023 đến ngày 06/10/2025.

Trong thời hạn quản lý trên, mặc dù biết việc sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật, gây ảnh hưởng đến sức khỏe, công việc, tài chính của bản thân và gia

đình, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự nhưng do không làm chủ được bản thân nên Th vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Lần sử dụng trái phép chất ma túy gần đây nhất của Thành là ngày 01/9/2025. Cụ thể:

Ngày 01/09/2025, Thành xin mẹ để là bà Bùi Thị Ph số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) nói dối là cần tiền để lên phường Hoà Bình tìm bạn lấy lại chiếc xe máy mà trước đó đã cho bạn mượn. Bà Phiến đưa cho Thành tiền mà không biết Th đã sử dụng số tiền đó để đi mua ma túy và sử dụng. Khoảng 14 giờ ngày 01/09/2025, Th đi xe buýt từ nhà đến bến xe trung tâm tại phường Hoà Bình, tỉnh P. Khi đến bến xe khách thuộc phường H, Th xuống xe đi bộ gặp một người đàn ông không quen biết, giống người nghiện ma túy Th hỏi “*Anh có hàng không*” (ý Th hỏi người đàn ông có ma túy không) thì được người đó trả lời “*Có*” và hỏi Th “*lấy bao nhiêu*” Th đáp: “*một trăm năm mươi nghìn*” đồng thời Th đưa tiền cho người đàn ông này, một lúc sau người đàn ông này chỉ cho Th 1 gói giấy màu đen tại gốc cây ở bến xe khách trung tâm thuộc phường H, Th đi đến cầm lấy túi nilon chứa ma túy và cất giấu trong người. Sau đó, Th đi xe ôm đến đường đê Quỳnh Lâm đi về phía trường Cao đẳng sư phạm, được một đoạn, Th bảo xe ôm dừng lại trả tiền xe ôm, sau đó đi bộ đến chỗ kín đáo gần đó rồi lấy số ma túy vừa mua được ra sử dụng bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể (dụng cụ bơm kim tiêm và nước cất do Th chuẩn bị từ trước) khi sử dụng xong Th đột xilanh và túi đựng ma túy, vứt bỏ ống thủy tinh đựng nước cất. Sau đó, Th đi bộ về phía trường Cao đẳng sư phạm theo đường đê Quỳnh Lâm, bắt xe buýt đi về nhà.

Ngày 03/09/2025, Công an xã M, tỉnh P thực hiện việc kiểm tra về quản lý sau cai nghiện đối với Bùi Tuấn Th. Công an xã M đã triệu tập Th đến trụ sở làm việc, và tiến hành thu thập mẫu nước tiểu của Th để xét nghiệm. Biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 03/09/2025 về việc xét nghiệm nhanh chất ma túy trong cơ thể đối với Bùi Tuấn Th, phương pháp tiến hành: Test nhanh bằng que test loại 04 chân, mẫu thử: nước tiểu, kết quả xét nghiệm: Dương tính.

Ngày 03/9/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P ra Quyết định trưng cầu giám định số: 477/QĐ-CSMT trưng cầu giám định chất ma túy trong mẫu nước tiểu của Bùi Tuấn Th.

Kết luận giám định số: 1736/KL-KTHS ngày 05/09/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P kết luận: “Chỉ tìm thấy chất ma túy Morphine có trong mẫu nước tiểu thu của Bùi Tuấn Th, SN: 2000, HKTT: xóm Đ, xã M, tỉnh P gửi giám định.

Morphine là chất ma túy nằm trong danh mục IA, số thứ tự 55, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ.

Cáo trạng số: 08/CT-VKSKV13, ngày 14/11/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 13 - P truy tố Bùi Tuấn Th về tội: “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13 - P giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Bùi Tuấn Th. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Bùi Tuấn Th phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38

của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Tuấn Th từ 24 đến 28 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (05/9/2025);

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Tuấn Th thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có tranh luận gì về tội danh, điều luật và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng với bị cáo, bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi và các Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh P, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13 - P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi và các Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bùi Tuấn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; Kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Như vậy HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 14 giờ ngày 01/9/2025, Bùi Tuấn Th có hành vi mua chất ma túy của một người đàn ông không quen biết với giá 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) rồi sử dụng trái phép hết số ma túy mua được cho bản thân bằng hình thức tiêm trực tiếp vào cơ thể. Ngày 03/9/2025 Công an xã M tỉnh P mời Thành lên trụ sở công an xã để kiểm tra sau cai nghiện thì phát hiện Thành dương tính với chất ma túy. Tại Kết luận giám định số: 1736/KL-KTHS ngày 05/09/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P kết luận "Chỉ tìm thấy chất ma túy Morphine có trong mẫu nước tiểu thu của Bùi Tuấn Th"

Morphine là chất ma túy nằm trong danh mục IA, số thứ tự 55, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ.

Do Bùi Tuấn Th là đối tượng đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quyết định số: 141/QĐ- UBND ngày 06/10/2025 của UBND xã V, huyện K, tỉnh H (nay là xã M tỉnh P) thời gian quản lý từ 06/10/2023 đến 06/10/2025. Ngày 01/9/2025, Bùi Tuấn Th tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên hành vi của bị cáo đã phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự. Điều luật quy định:

Điều 256a. Tội sử dụng trái phép chất ma túy.

1. Người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 03 năm:

a)

b) *Đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện theo quy định của Luật phòng, chống ma túy*”;

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13 - P truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo Bùi Tuấn Th là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi vi phạm pháp luật hình sự của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ làm ảnh hưởng nghiêm trọng tới sức khỏe con người mà còn gây mất an ninh trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng đến giống nòi và còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo nhận thức được hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do không vượt qua được cám dỗ vẫn cố tình thực hiện tội phạm. Do đó cần thiết phải có một mức hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi cuộc sống xã hội trong một thời gian nhất định theo quy định tại Điều 38 BLHS để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Do tiền sự của bị cáo là tình tiết định tội nên bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội và thuộc trường hợp phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần xem xét áp dụng cho bị cáo.

[5] Các vấn đề khác: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Bùi Tuấn Th tại khu vực bến xe H (thuộc phường H, tỉnh P) vào ngày 01/9/2025. Qua lời khai của Thành cùng kết quả điều tra xác minh không xác định được nhân thân, lai lịch, do đó chưa có căn cứ để xử lý.

[6] Về án phí: Bị cáo Bùi Tuấn Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Tuấn Th phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.
2. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Tuấn Th **28 (Hai mươi tám)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (05/9/2025).
3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Bùi Tuấn Th phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.
4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Bùi Tuấn Th có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày

tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh P;
- VKSND tỉnh P;
- Sở Tư pháp tỉnh P;
- VKSND Khu vực 13 - P;
- CQĐT; CQTHAHS CA tỉnh P;
- Phòng THADS Khu vực 13, tỉnh P;
- Bị cáo;
- Công TTĐT TAND;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tư Duy